

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST

Ngày 07/07/2023

“ V/v: Ly hôn giữa chị T3 và
anh B”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế P

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ - Ông Lê Quang T.

2/ - Bà Vũ Thị T1.

Thư ký phiên tòa: - Bà Trần Thị T2 - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: - Ông Nguyễn Hữu Tuấn A – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07/07/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 111/2023/HNGĐ-ST Ngày 21/04/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HNGĐ Ngày 09/06/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/QĐ-HNGĐ Ngày 27/06/2023, về việc "Xin ly hôn" giữa:

***- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T3 - Sinh năm 1980.

+ Trú tại: Thôn Đ, xã H1, huyện Y, tỉnh H. (Có mặt tại phiên tòa).

***- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn B - Sinh năm 1971.

+ Trú tại: Thôn D, xã Đ1, huyện K, tỉnh H. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T3 trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn B có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ1 vào ngày 08/03/2011, trên cơ sở hai bên tự nguyện. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc bình thường được khoảng mấy năm thì nảy sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm lối sống. Đến năm 2016 chị về nhà đẻ ở xã H1 sinh sống, khoảng một năm sau do anh B cùng gia đình đến gặp và xin lỗi nên chị lại quay lại chung sống nhưng không được bao lâu thì lại nảy sinh mâu thuẫn. Cuối năm 2021, chị lại về xã H1 sinh sống nên từ đó đến nay, vợ chồng ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xin được ly hôn với anh B vì không có hạnh phúc, tình cảm.

Về con chung: Chị và anh B không có con chung.

Về chia tài sản và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại đơn bản tự khai và biên bản ghi lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn B Lê trình bày:

Về hôn nhân: Anh cũng khai nhận về thời gian và điều kiện hoàn cảnh hôn nhân như chị Nguyễn Thị T3 trình bày ở trên. Anh nhất trí ly hôn vì tình cảm không còn.

Về con chung: Không có.

Về chia tài sản và công nợ chung: Anh cũng không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Mặc dù Tòa án nhân dân huyện K đã hai lần thông báo và báo triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng bị đơn anh Nguyễn Văn B đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Nên vụ án được đưa ra xét xử vắng mặt anh B theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T3 vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Còn bị đơn chưa chấp hành đầy đủ vì đã nhiều lần vắng mặt không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56 và 57 của Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử: Cho chị Nguyễn Thị T3 được ly hôn với anh Nguyễn Văn B; Con chung: Không có; Tài sản chung và công nợ

chung của chị Nguyễn Thị T3 và anh Nguyễn Văn B thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Chị Nguyễn Thị T3 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị T3 kết hôn có đăng ký là hợp pháp, đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân nhau, không quan tâm chăm sóc nhau. Cuộc sống gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần xử cho chị Nguyễn Thị T3 được ly hôn với anh Nguyễn Văn B để hai anh chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về chia tài sản và công nợ chung: Do cả chị Nguyễn Thị T3 và anh Nguyễn Văn B đều không yêu cầu phân chia, nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia tài sản thì làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T3 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T3 đã nộp.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - *Căn cứ:* - Các Điều 51, 56 và 57 của Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

*- *Xử:*

1. – *Về hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Thị T3 được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

2. – *Về con chung:* Không có.

3. – *Về chia tài sản và công nợ chung:* Không đặt ra xem xét.

4. – *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T3 phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị T3 đã nộp theo biên lai thu

số 0008234 ngày 21/04/2023 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện K
nên việc nộp án phí đã xong).

5.- *Về quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị T3(Có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/07/2023. Anh Nguyễn Văn B (Vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa phương nơi cư trú./

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:

- + TAND& VKSND tỉnh H
- + VKSND& CC THADS huyện K.
- + UBND xã Đ1.
- + Các đương sự.
- + Lưu Hồ sơ, VP.

PHẠM THẾ P